

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 08 - 6- 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Nam

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Huỳnh Văn Hiền

+ Bà Nguyễn Thị An

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung là thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức-tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn Đ (T), sinh ngày 20 tháng 7 năm 1991, tại xã NH, huyện AN, tỉnh BD. Nơi cư trú: thôn PT, xã ĐT, huyện MĐ, tỉnh QN; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị T (đều đã chết); có vợ tên Đỗ Thị D, sinh năm 1992 đã ly hôn, 01 con sinh năm 2013; tiền án: không, tiền sự: Ngày 31/7/2017 bị Công an huyện Mộ Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2018 đến nay. Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Đặng Ngọc D, sinh năm 1985, (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn HT, xã NH, huyện TN, tỉnh QN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 12/2017, **Nguyễn Tuấn Đ** (Sinh năm 1991, trú tại thôn PT, xã ĐT, huyện MĐ) vào tỉnh LA phụ giúp bạn gái là Phạm Thị T (sinh năm 1991, trú tại: xã HN, huyện NH, tỉnh QN) bán quần áo. Đến ngày 11/01/2018, Đ và T lên lại thành phố HCM để mua vé xe về QN. Vào tối cùng ngày, Đ gặp và nhậu với một người tên là B (không rõ lai lịch), Đ quen biết khi đi làm thuê ở thành phố HCM và biết B có sử dụng ma túy. Sau khi nhậu xong, Đ và B đến một khách sạn ở quận GV, thành phố HCM (Đ không nhớ tên, địa chỉ khách sạn). Tại đây, B lấy ma túy đá do B chuẩn bị từ trước để Đ và B cùng sử dụng ma túy. Trong lúc sử dụng ma túy thì Đ có nói với B là “Đạo này không có tiền đổi quá, mai tao về với T để bán quần áo kiếm tiền tiêu tết”. B nói với Đ là “Về sớm vậy, ở lại chơi vài hôm rồi về”. Đ nói “Ở lại không được tranh thủ về quê để T bán quần áo”. B nói “Sáng mai đi uống cà phê, tao có quà cho mày”. Lúc này Đ hiểu quà là ma túy đá và Đạt đồng ý. Sau khi Đ và B sử dụng ma túy xong thì Đ đến khách sạn (Đ không nhớ tên, địa chỉ) nơi T đang ở để ngủ. Đến khoảng 08h00 ngày 12/01/2018 thì B qua rủ Đ đi uống cà phê và Đ đồng ý. B điều khiển chiếc xe mô tô hiệu sirius màu đen đỏ (không rõ biển số) chở Đ đi uống cà phê tại một quán cà phê vỉa hè ở quận 12 (không rõ tên quán) ngồi uống cà phê đến khoảng 10h00 cùng ngày thì Đ đi mua cơm, thuốc say xe cho T uống rồi Đ nhờ B chở quần áo (T mua mang về để bán) ra vị trí đón xe trước. Đ và T ăn cơm xong thì đến vị trí đón xe. Khi xe khách BT biển số kiểm soát 76B-006.45 (Đ đã đăng ký mua vé xe từ trước) đến thì Đ đưa quần áo, xe máy lên xe khách. Lúc này B chạy đến đưa cho Đ 01 (một) gói thuốc Jet và nói “cầm về dùng”. Đ mở gói thuốc Jet ra thấy có ma túy đá bên trong. Đ không nói gì và bỏ gói thuốc chứa ma túy nói trên vào túi áo khoác đang mặc trên người rồi lên xe khách BT về QN.

Khi xe về đến Cây xăng dầu Bảo A thuộc thôn 1, xã ĐT, huyện MĐ, Đ vừa xuống xe thì bị Công an huyện Mộ Đức kiểm tra bắt quả tang, tạm giữ trên người Đ gói thuốc Jet chứa số ma túy đá nói trên (gồm một túi nilon trong đó có: 20 túi nilon nhỏ không chứa gì và 01 túi nilon màu trắng chứa chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng) và Đ khai nhận là ma túy đá. Công an huyện Mộ Đức đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa nhiều túi nilon không chứa gì và 01 túi nilon màu trắng chứa chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng.

Ngày 13/01/2018, CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức đã ra quyết định trưng cầu giám định số 20 đối với Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi giám định chất tinh thể rắn, màu trắng (đã được niêm phong) thu giữ trên người Nguyễn Tuấn Đ. Đến ngày 15/01/2017, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận số 208/KLGĐ-PC54 kết luận: *“Chất rắn, dạng hạt tinh thể, màu trắng bên trong phong bì đã được Công an huyện Mộ Đức niêm phong gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 4,18 gam; có Methamphetamine; hàm lượng Methamphetamine là 55,2%. Do đó, khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine tinh chất có trong 4,18 gam mẫu giám định là 2,30 gam”*.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS, ngày 26/4/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, c Khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 01 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Đ từ 18 đến 24 tháng tù, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT thu giữ vật chứng, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo gồm: Đối với 20 túi ni lon và 4,01g mẫu có Methamphetamine sau giám định còn lại được niêm phong trong phong bì số 208/PC54 (GD-2018) của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi và 01 gói thuốc Jet bên trong còn 02 điếu thuốc. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng và giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với đối tượng B mà Đ khai là đã đưa túi ma túy cho Đ từ thành phố Hồ Chí Minh cất giấu trong người mang về Quảng Ngãi để cá nhân Đ sử dụng, Đ không biết họ, tên gọi khác và tuổi, địa chỉ của đối tượng B nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thể triệu tập làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với Phạm Thị T là bạn gái của Đ không biết việc Đ tàng trữ ma túy trong người, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định bà Tâm không có liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở, chứng cứ xác định: Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ đã bị xử lý hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 31/7/2017 nhưng vào ngày 13/01/2018 Nguyễn Tuấn Đ lại thực hiện hành vi cất

giấu 4,18 gam chất rắn, dạng hạt tinh thể, màu trắng có 2,30gam tinh chất Methamphetamine trong người bị cáo nhằm mục đích để sử dụng cá nhân không có mục đích để mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Tại bản kết luận số 208/KLGD-PC54 ngày 15/01/2017, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: *“chất rắn, dạng hạt tinh thể, màu trắng bên trong phong bì đã được Công an huyện Mộ Đức niêm phong gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 4,18 gam; có Methamphetamine; hàm lượng Methamphetamine là 55,2%. Do đó, khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine tinh chất có trong 4,18 gam mẫu giám định là 2,30 gam”*.

Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Đ biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn Đ đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà Nước đối với chất ma túy, là một trong những khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm a, c Khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tuấn Đ đã thành khẩn khai báo có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Đối với 20 túi ni lon và 4,01g mẫu có Methamphetamine sau giám định còn lại được niêm phong trong phong bì số 208/PC54 (GD-2018) của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi và 01 gói thuốc Jet bên trong còn 02 điều thuốc. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng và giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Đối với đối tượng B mà Đ khai là đã đưa túi ma túy cho Đ từ thành phố Hồ Chí Minh cất giấu trong người mang về Quảng Ngãi để cá nhân Đạt sử dụng, Đ không biết họ, tên gọi khác và tuổi, địa chỉ của đối tượng B nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thể triệu tập làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[6]Đối với Phạm Thị T là bạn gái của Đ không biết việc Đ tàng trữ ma túy trong người, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định Phạm Thị T không có liên quan đến vụ án là có cơ sở.

[7] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Nguyễn Tuấn Đạt phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa là phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, c khoản 01 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Tuấn Đ (T)** phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Đ 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tuấn Đ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Đối với 20 túi ni lon và 4,01g mẫu có Methamphetamine sau giám định còn lại được niêm phong trong phong bì số 208/PC54 (GD-2018) của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi và 01 gói thuốc Jet bên trong còn 02 điều thuốc. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng và giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu, tiêu hủy theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày **25/5/2018** giữa Công an huyện Mộ Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộ Đức.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT CA huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS CA huyện Mộ Đức;
- Nhà tạm giữ, tạm giam huyện Mộ Đức;
- Chi cục THA DS huyện Mộ Đức;
- Bị cáo
- Những người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Duy Nam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Hiền Nguyễn Thị An

Bùi Duy Nam

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- THA DS huyện Mộ Đức;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Duy Nam

Về áp dụng pháp luật: hành vi đánh bạc dưới hình thức số đề của bị cáo là có dấu hiệu tổ chức đánh bạc với quy mô lớn vì có sử dụng phương tiện là điện thoại di động để hỗ trợ cho việc ghi đề và bị cáo đã tổ chức ghi đề đồng thời cho hai đài là miền Trung và miền Bắc (hai chiều bạc) trong cùng một ngày cho nhiều người chơi. Vì vậy, Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức để điều tra bổ sung, làm rõ tình tiết “Quy mô lớn” trong hoạt động ghi đề của bị cáo như đã nói trên nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức không chấp nhận điều tra bổ sung. Xét thấy tội “Tổ chức đánh bạc” là nặng hơn so với tội “Đánh bạc” và hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi đề của bị cáo được thực hiện trước 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018. Do đó, căn cứ vào quy định tại Điều 196 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 quy định về giới hạn của việc xét xử và nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Tòa án vẫn xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 mà kiểm sát đã truy tố.